TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2018/QĐST-HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 12 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị N – Sinh ngày 24/3/19875.

Địa chỉ: Khối 4, Thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh X – Sinh ngày 10/03/1971.

Địa chỉ: Khối 4, Thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018.

- Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị N và anh Nguyễn Thanh X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Chị Phan Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phan Tú U, sinh ngày 21/7/2001 và cháu Nguyễn Phan Tú H, sinh ngày 19/8/2005 đến khi cháu U và cháu H đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Thanh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Thanh X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Chị Phan Thị N và anh Nguyễn Thanh X tự nguyện thỏa thuận phân chia; anh chị không nợ ai và cũng không ai nợ anh chị tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. *Về án phí*: Chị Phan Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp theo biên lai số 0004559, ngày 19 tháng 10 năm 2018. Trả lại cho chị Phan Thị N số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- UBND thị trấn Tây Sơn (để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,vp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung